TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2023/HSST
Ngày: 25/9/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Văn Thành, Ông Lý Ngọc Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:

Ông Võ Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 143/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Giàng Phì L, tên gọi khác: Không, sinh năm 1976, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: Bản N, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Giàng Phi X (đã chết) và con bà: Thàng Mì X (đã chết); Bị cáo có chồng: Vàng A L (đã chết) và có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2023 tại nhà tạm giữ Công an, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Giàng Lô M, tên gọi khác: Không, sinh năm 2000, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: Bản T, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 3/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Giàng Mò C (đã chết) và con bà: Ly Phi L, sinh năm 1984; Bị cáo có chồng: Thàng Gio Đ, sinh năm 1996 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2020

(đã chết), con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2023 tại nhà tạm giữ Công an, huyện Mờng Tè, tỉnh Lai Châu, đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch cho các bị cáo: Ông Ly Pó Xá, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Nông Thị Minh Hạnh- Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi chiều ngày 11/5/2023, trong lúc đi lấy củi ở bản N, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, Giàng Phì L, sinh năm 1976, mua được 07 gói Heroine (*bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng một mảnh nilon màu xanh và được gói chung lại bằng một mảnh nilon màu xanh)* của một người đàn ông lạ mặt với giá 150.000 đồng để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi về đến nhà, L đã lấy 01 gói Heroine ra sử dụng hết, 06 gói Heroine còn lại L cất giấu vào chiếc túi thổ cẩm đeo trên người.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi L đang ở nhà một mình tại bản N, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè thì có Giàng Lô M, sinh năm 2000 đến hỏi mua Heroine để sử dụng. Qua trao đổi, L đã bán cho M 06 gói Heroine (*bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng một mảnh nilon màu xanh và được gói chung lại bằng một mảnh nilon màu xanh)* với giá 170.000 đồng. Đến 20 giờ 00 phút cùng ngày, ngay sau khi L nhận được tiền từ M và M nhận được Heroine từ L thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của L số tiền 170.000 đồng (*gồm 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ tiền Polymer mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000 đồng)* và 01 chiếc túi thổ cẩm; thu giữ của M 06 gói Heroine và số tiền 15.000 đồng *(gồm 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ tiền Cotton mệnh giá 5000 đồng).*

Tại Cơ quan điều tra, Giàng Lô M khai nhận số Heroine của M đã bị thu giữ là do M đi mua hộ cho Phản Lò Hừ, trú cùng bản để Hừ sử dụng và đã được Hừ trả công với số tiền 20.000 đồng *(trong đó, M đã chi tiêu hết số tiền 5.000 đồng)*. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã nhiều lần xác minh, truy tìm nhưng Phản Lò Hừ đều không có mặt tại địa phương.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 69 ngày 12/5/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã kết luận: 06 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Giàng Lô M có tổng khối lượng là 0,48 gam.

Tại bản kết luận giám định số 559 ngày 17/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 06 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Giàng Lô M gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 560 ngày 16/5/2023 và số 561 ngày 17/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 15.000 đồng *(gồm 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ tiền Cotton mệnh giá 5000 đồng)* thu giữ của Giàng Lô M và số tiền 170.000 đồng (*gồm 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ tiền Polymer mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000 đồng)* thu giữ của Giàng Phì L gửi đến giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 103/CT- VKS-MT ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Giàng Phì L về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Giàng Lô M về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Giàng Phì L về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Giàng Lô M về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Phì L từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 10 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Lô M từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy gồm: 07 mảnh nilon màu xanh; 01 túi thổ cẩm có hoa văn màu xanh đỏ. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 170.000 đồng (trong đó có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Giàng Lô M 15.000 đồng.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo mức án thấp nhất trong mức đề nghị của Viện kiểm sát, đề nghị xin miễn toàn bộ án phí HSST và không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, bản luận cứ bào chữa, không tranh luận gì. Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu- Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu- Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 20 giờ 00 phút ngày 11/5/2023, tại nhà ở của mình thuộc bản N, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Giàng Phì L đã bán trái phép 0,48 gam Heroine cho Giàng Lô M với số tiền 170.000 đồng để M sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Do đó đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Giàng Phì L phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Giàng Lô M đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của các bị cáo về hành vi phạm tội của mình Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội

một thời gian nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa đề nghị cho các bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo thì các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản đảm bảo thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông lạ mặt mà theo lời khai của Giàng Phi L, đó là người đã bán Heroine cho bị cáo: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người đó là ai nên không thể xem xét xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với Phản Lò Hừ: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã nhiều lần xác minh và truy tìm nhưng Hừ đều không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên chưa thể tiến hành làm việc. Ngoài lời khai duy nhất của Giàng Lô M, không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh việc Hừ đã nhờ M đi mua Heroine để sử dụng nên chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý đối với Hừ. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng:

Vật chứng còn lại gồm: 07 mảnh nilon màu xanh; 01 túi thổ cẩm có hoa văn màu xanh đỏ. Tất cả đều không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 170.000 đồng (trong đó có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng) là tiền bị cáo Giàng Phì L bán ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 15.000 đồng vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do không chứng minh được bị cáo mua hộ Herone cho Phản Lò Hừ. Nên cần trả lại cho bị cáo Giàng Lô M.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH 14. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đều sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Giàng Phì L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Giàng Lô M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14. Xử phạt bị cáo Giàng Phì L 02 *(hai)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14. Xử phạt bị cáo Giàng Lô M 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106. Tịch thu tiêu hủy 07 mảnh nilon màu xanh; 01 túi thổ cẩm có hoa văn màu xanh đỏ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 170.000 đồng (trong đó có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng). Trả lại cho Giàng Lô M 15.000 đồng

(*Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 14/9/2023).*

3. Án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (04);
- THADS huyện (01);
- Các bị cáo (02);
- Người bào chữa (01);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Bình